

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN SÓC SƠN
Năm báo cáo: 2016

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sóc Sơn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0104890396
- Vốn điều lệ: 304.759.480.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 304.759.480.000 đồng
- Địa chỉ: Số nhà 156, khối 14, quốc lộ 3, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Số điện thoại: 043.583.2189
- Số fax/: 043.884.9389
- Website: <http://www.dautusocson.com>
- Mã cổ phiếu: DPS

Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sóc Sơn thành lập vào ngày 31 tháng 8 năm 2010 theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần 01 ngày 31 tháng 8 năm 2010 và thay đổi lần thứ 12 ngày 01 tháng 03 năm 2017 do Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp. Được góp vốn bởi 03 cổ đông sáng lập với số vốn góp ban đầu là 4,9 tỷ đồng. Ngành nghề, hoạt động sản xuất kinh doanh chính là bán buôn sắt thép, có trụ sở chính đặt tại Tổ 2, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Ngày 11 tháng 09 năm 2014, Công ty thay đổi trụ sở chính đến số nhà 156, quốc lộ 3, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội với diện tích 500m² và kho hàng diện tích 1.000m² tại địa chỉ km 19, quốc lộ 3, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội. Với trụ sở mới và kho hàng khang trang tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động thương mại của Công ty.

- Tháng 12 năm 2014, Công ty thực hiện 2 đợt tăng vốn điều lệ từ 4,9 tỷ đồng lên 30 tỷ và tăng vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng lên 160,8 tỷ đồng để mở rộng hoạt động kinh doanh.

- Năm 2016 công ty tiếp tục tăng vốn điều lệ từ 160,8 tỷ đồng lên 288 tỷ đồng và tăng lên 304,7 tỷ đồng sau trả cổ tức bằng cổ phiếu. Kể từ khi thành lập cho đến thời điểm hiện tại, Công ty đã đi vào hoạt động được gần 7 năm, bước đầu cũng đã khẳng định được năng lực của mình trên thị trường, bằng chứng là Công ty đã và đang cung cấp thép với số lượng lớn cho một số dự án như: dự án xây

dựng Bệnh viện y học cổ truyền - Bộ Công An, Dự án Khu đô thị Vân Canh – Hoài Đức – Hà Nội, dự án xây dựng Nhà công vụ Bộ Công an, Dự án xây dựng cầu Thái Hà, Dự án xây dựng nhà ở cho CBCNV Bệnh viện 103, Dự án Liên cơ quan Huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội, Trung tâm cơ sở thông tin Quốc gia về tội phạm Bộ Công An ... Bên cạnh đó, Công ty vẫn đang nỗ lực tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường trong và ngoài nước để bảo đảm hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt được thành tựu tốt nhất.

- 6/5/2015, cổ phiếu của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sóc Sơn (mã: DPS) đã chính thức lên sàn niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội- HNX

- 23/7/2015 Công ty khai trương văn phòng đại diện Hà Nội tại địa chỉ số 31 phố Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

-5/2016 Công ty khai trương chi nhánh tp.Hồ Chí Minh tại 371 Trần Xuân Soạn, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Buôn bán sắt thép thành phẩm

- Là nhà phân phối cho một số hãng sản xuất thép lớn của Việt Nam:

+ Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên: là con chim đầu đàn của ngành thép Việt Nam, Sóc Sơn vinh dự là một trong 10 đại lý phân phối cấp 1 hiệu quả của đơn vị này. Có được thành công đó là nhờ sự nỗ lực của toàn bộ tập thể CBCNV và những định hướng, chiến lược sáng suốt của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty.

Bên cạnh đó Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sóc Sơn còn là đại lý phân phối cấp 1 của thép Shengli, Việt Mỹ và là nhà phân phối cấp 2 của các hãng thép Việt Sing, Natsteelvina.

- Địa bàn kinh doanh: Địa bàn theo dự án công trình

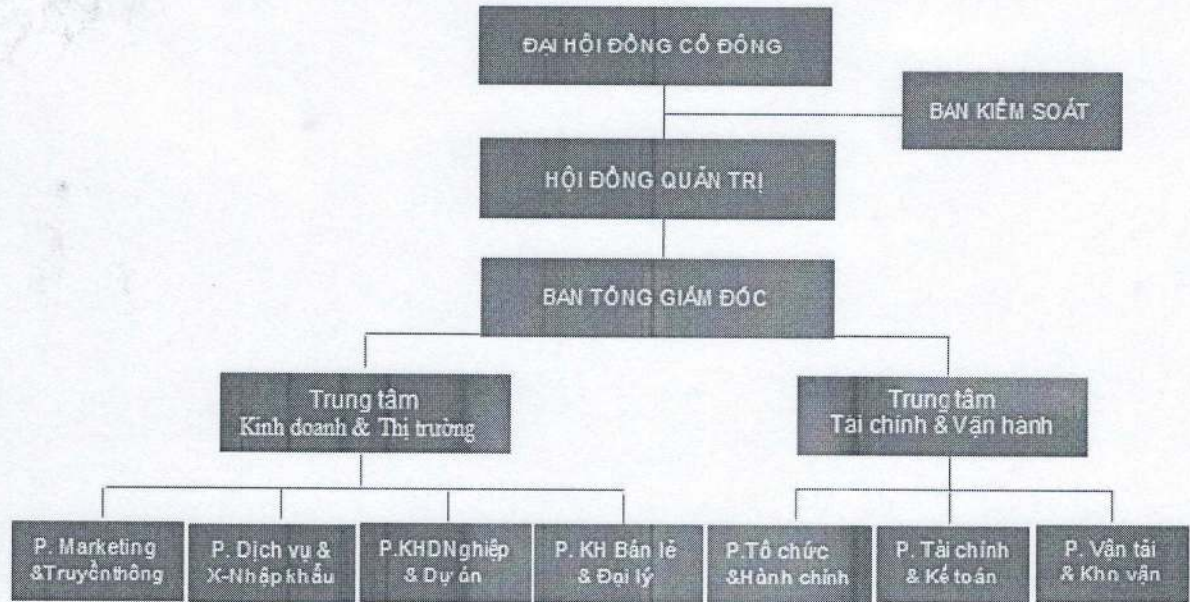
- Địa bàn phân phối từ các tỉnh miền Trung trở ra

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị

Công ty thực hiện mô hình quản lý theo sơ đồ trực tuyến – chức năng

- Cơ cấu bộ máy quản lý



- Các công ty con, công ty liên kết

- Công ty liên kết: Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Thảo Huyền với vốn điều lệ là 80 tỷ đồng (Công ty cổ phần đầu tư phát triển Sóc Sơn nắm 37,5% vốn điều lệ tương đương 30 tỷ đồng)

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sóc Sơn đặt mục tiêu trở thành đơn vị cung cấp sắt thép, vật liệu cho các nhà phân phối, các công trình có quy mô vừa và lớn cho các đối tác trong và ngoài nước.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Sóc Sơn đã triển khai một phần kế hoạch 2016 – 2020 cụ thể bước đầu tái cấu trúc bộ máy quản lý, mở thêm chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh và tăng vốn điều lệ từ 160,8 tỷ đồng lên 304 tỷ đồng. Đồng thời cũng không ngừng mở rộng thị trường để có thêm nhiều khách hàng mới.

- Các mục tiêu phát triển bền vững

Không chỉ đặt mục tiêu lợi nhuận lên hàng đầu, Công ty luôn gắn liền với trách nhiệm xã hội, luôn đảm bảo những hoạt động của mình tuân thủ theo pháp luật, các chuẩn mực đạo đức xã hội cũng như quan tâm đến lợi ích cộng đồng...

Cam kết toàn thể cán bộ công nhân viên của công ty nhận thức đầy đủ các vấn đề về môi trường, an toàn lao động và có trách nhiệm đối với tầm ảnh hưởng hành động của Công ty lên xã hội nói chung

5. Quản trị rủi ro

5.1. Rủi ro thị trường

a. Về biến động giá: kinh doanh thương mại thép xây dựng là mặt hàng cốt lõi của Công ty đóng góp hơn 90% vào doanh thu và lợi nhuận toàn Công ty. Giá nguyên nhiên liệu làm thép như quặng sắt, than các loại và giá bán thép đều liên thông biến động rất nhạy với thị trường thế giới. Trong năm qua, giá bán thép có tính ổn định nhưng giá các mặt hàng nguyên nhiên liệu biến động mạnh.

Biện pháp: Luôn cập nhật thông tin đưa ra các đánh giá, so sánh và sau đó lựa chọn được nhà cung ứng hàng hóa cạnh tranh nhất trên thị trường. Thực tế, hoạt động của các ban chuyên môn này đóng góp rất hiệu quả cho sự phát triển chung của Công ty.

b. Về biến động tỷ giá: Ngay từ đầu năm 2016, Ngân hàng Nhà nước đã niêm yết

tỷ giá trung tâm hàng ngày để làm cơ sở tham khảo cho tỷ giá mua bán của các Ngân hàng thương mại tại Quyết định số 2730/QĐ-NHNN về việc công bố tỷ giá trung tâm của VND và USD, tỷ giá tính chéo của VND và các ngoại tệ khác. Tỷ giá trung tâm nói trên dựa trên 3 chỉ số chính là sự biến động của rổ đồng tiền các nước đối tác kinh tế chủ chốt của Việt Nam, chỉ số phản ánh cung cầu ngoại tệ, các cân đối vĩ mô. Biên độ giao dịch vẫn nhất quán duy trì ở tỷ lệ 3%.

Biện pháp: Mặc dù năm qua tỷ giá khá ổn định với biên độ biến động 1.2% so với đầu năm nhưng với cơ chế điều hành tỷ giá trung tâm, biến động khó đoán định, Công ty luôn tính toán kỹ lưỡng thời gian thực hiện và thời hạn thanh toán các hợp đồng nhập khẩu để có biện pháp cân đối ngoại tệ cho phù hợp.

c. Về biến động lãi suất: Công ty đang trong quá trình chuyển mình nâng tầm nên đang trong giai đoạn triển khai đầu tư nhiều dự án lớn ở nhiều nhóm ngành, vì vậy luôn có nhu cầu vốn lớn. Lãi suất tăng cao sẽ làm tăng chi phí lãi vay và ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh của Công ty.

Biện pháp: Luôn chủ động định hướng cơ cấu nợ và vốn chủ phù hợp với từng thời điểm của hoạt động sản xuất kinh doanh gắn chặt với thời điểm của thị trường tín dụng.

5.2. Rủi ro chính sách

Các văn bản luật và hướng dẫn luật đang trong quá trình hoàn thiện. Sự thay đổi về pháp luật và chính sách có thể xảy ra. Mỗi sự thay đổi của chính sách đều có những tác động ít nhiều đến mọi hoạt động kinh doanh của Công ty.

Biện pháp: Phối hợp cùng các phòng ban chuyên môn tại tất cả đơn vị thành viên, Công ty xây dựng các ban như Ban pháp chế, Ban kiểm soát nội bộ Các ban này có chức năng nhiệm vụ tổng hợp thông tin, thường xuyên cập nhật và hướng dẫn cho những Phòng ban và đơn vị thành viên của Công ty về sự thay đổi của pháp luật và các ảnh hưởng của pháp luật nếu có đối với hoạt động kinh doanh của Công ty, đồng thời tư vấn kịp thời cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành để ra quyết định hợp lý nhất tại thời điểm cần.

5.3. Rủi ro về nhân sự

Biến động về nhân sự luôn là vấn đề cần đặc biệt quan tâm giải quyết. Bên cạnh đó, để đáp ứng yêu cầu của sự phát triển, Công ty Sóc Sơn phải liên tục nâng cao trình độ nhân sự.

Biện pháp : Coi con người là yếu tố trung tâm làm nên thành công, Công ty luôn chú trọng công tác đào tạo, nâng cao tay nghề cho người lao động. Các chính sách phát triển nhân sự cả về mặt chất và lượng luôn được triển khai đồng đều.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2016 với tổng doanh thu là 1.107 tỷ tương đương 110% so với cùng kỳ năm 2015. Nghĩa vụ với Nhà nước năm 2016 là 4 tỷ bằng 90 %. Lợi nhuận năm 2016 đạt 15.1 tỷ bằng 90 %. Thu nhập bình quân đầu người/tháng năm 2016 là 5.500.000 bằng 120% so với năm 2015.

Tình hình thực hiện so với kế hoạch: Kết quả doanh thu đạt được trong năm 2016 bằng 110% so với năm 2015. Nguyên nhân đạt 110% so với năm 2015 do mở rộng địa bàn hoạt động hoạt trong lĩnh vực phân phối thép xây dựng, Sóc Sơn hiện là nhà phân phối uy tín, chất lượng hàng đầu cho các doanh nghiệp sản xuất thép lớn như Tisco, Hòa Phát, Việt-Nhật, Việt-Ý, Việt-Mỹ, Việt-Sing...; có mặt ở hầu hết các dự án trọng điểm quốc gia, từ các công trình dân dụng,

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành

Tổng Giám đốc: Lê Tiến Dũng

Kế toán trưởng: Trần Lê Hoa

Tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành:

a. Tổng Giám đốc Lê Tiến Dũng:

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 05/10/1975
- Nơi sinh: Xóm 9, Xã Nghĩa Hành, Huyện Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số HC: B2906343 Nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh Ngày cấp: 20/11/2013
- Địa chỉ: Xóm 9, Xã Nghĩa Hành, Huyện Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức phát hành: TV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ năm 1999 – 2008	Trưởng nhóm kỹ thuật lập trình CNC	Công ty Roze Robotech Khu CN Nobura Hải Phòng
Từ năm 2008 – 12/2011	Trưởng phòng Kinh doanh	Công ty ASAHI INTECH Hà Nội
Từ 01/2012 – 02/2014	Giám đốc	CTCP Đầu tư Phát triển Sóc Sơn
Từ 02/2014 – 04/2014	Phó Giám đốc	CTCP Đầu tư Phát triển Sóc Sơn
Từ tháng 04/2014 – 7/2016	Giám đốc	CTCP Đầu tư Phát triển Sóc Sơn
Từ tháng 7/2016 - nay	Tổng Giám đốc	CTCP Đầu tư Phát triển Sóc Sơn
Từ ngày 05/02/2015 – nay	Thành viên HĐQT	CTCP Đầu tư Phát triển Sóc Sơn

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức phát hành:
 - + Sở hữu cá nhân: 84.918 cổ phần, chiếm 0,28% vốn điều lệ
 - + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - + Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với tổ chức phát hành: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Các khoản thù lao, lương thưởng theo quy định của pháp luật và Công ty
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các Công ty khác: Không

b, Kế toán trưởng: Trần Lê Hoa

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 09/09/1988
- Nơi sinh: Vân Canh, Hoài Đức, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMND: 112251626 Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp:

11/03/2013

- Địa chỉ: Vân Canh, Hoài Đức, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
2011-2013	Kế toán	Công ty CP Vgreens Xuất nhập khẩu
2013-2015	Kế toán	Công ty TNHH PT Thương mại & Dịch vụ truyền thông Việt Nam
2015 – nay	Kế toán	Công ty CPĐTPT Sóc Sơn

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức phát hành:
 - + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
 - + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - + Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
 - Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Các khoản thù lao, lương thưởng theo quy định của pháp luật và Công ty
 - Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở Công ty khác: Không
 - Những thay đổi trong ban điều hành: bổ nhiệm phó tổng giám đốc
 - Số lượng cán bộ, nhân viên: 38
- Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động
- Chính sách đối với người lao động:
- Ngoài mức lương, công ty còn có các khoản phụ cấp như: Phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp công việc, phụ cấp xăng xe điện thoại, phụ cấp thu hút...
- Chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định của Nhà nước
- Chế độ thăm hỏi, ốm đau, nuôi con nhỏ, hiếu hỉ, thai sản...
- Các chế độ khác như: sinh nhật, quà mừng 01/06, mừng 08/03, 20/10... và các ngày lễ tết theo quy định của pháp luật.
- Hàng năm công ty tiến hành đào tạo nâng cao trình độ, tay nghề cho CBCNV,

khám sức khỏe định kỳ cho người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

Đầu tư tài chính ngắn hạn trong năm là 127,5 tỷ đồng, đây là khoản đầu tư hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn.

b) Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty cổ phần đầu tư và thương mại Thảo Huyền là Công ty liên kết với Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sóc Sơn với lĩnh vực kinh doanh chính:

- Bán buôn kim loại và quặng kim loại (sắt, thép)
- Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (xăng dầu, gas, khí hóa lỏng)
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại không bao gồm các loại phế thải nhập khẩu gây ô nhiễm môi trường)
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Xây dựng công trình công nghiệp, thủy lợi, điện áp và trạm biến áp đến 560KVA)
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ
- Xây dựng nhà các loại
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh...

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
I	TÌNH HÌNH SXKD	
1	Tổng doanh thu	215,948,440,241
2	Tổng chi phí SXKD	215,937,227,318
3	Lợi nhuận trước thuế	11,212,923
4	Lợi nhuận sau thuế	4,170,338
II	TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH	
1	Tài sản ngắn hạn	141,635,422,941
-	Vốn bằng tiền	4,877,619,893
-	Hàng tồn kho	41,969,796,776
-	Các khoản phải thu	91,227,758,377
	Trong đó phải thu khó đòi	
2	Nợ phải trả	76,507,688,519
3	Nguồn vốn chủ sở hữu	80,135,206,661
	Trong đó, lợi nhuận chưa phân phối	

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	222,725,906,574	576,136,615,944	159%
Doanh thu thuần	1,012,311,988,109	1,104,274,641,770	9%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	23,407,529,230	19,934,483,295	-17%
Lợi nhuận khác	(31,482,212)	(1,067,820,628)	-3292%
Lợi nhuận trước thuế	23,376,047,018	18,866,662,667	-23.9%
Lợi nhuận sau thuế	18,233,316,675	14,508,134,034	-25.7%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú/
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	5.06	2.16	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh	3.70	1.86	
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	16.95%	43%	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	20.41%	76%	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	19.23	14.07	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	4.55		

		1.92	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1.80%	1.3%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	9.86%	4.4%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	8.19%	2.5%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	2.31%	1.8%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: Nêu tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành, số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do và số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty hay cam kết của người sở hữu. Trường hợp Công ty có chứng khoán giao dịch tại nước ngoài hay bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài, cần nêu rõ thị trường giao dịch, số lượng chứng khoán được giao dịch hay được bảo trợ và các thông tin quan trọng liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công ty liên quan đến chứng khoán giao dịch hoặc được bảo trợ tại nước ngoài.

30.475.948 cổ phiếu phổ thông đang lưu hành (mệnh giá 10000 đồng/cổ phiếu).
Toàn bộ là cổ phiếu được tự do chuyển nhượng

b) Cơ cấu cổ đông: Nêu cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ); cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông Nhà nước và các cổ đông khác

Tính đến ngày đăng ký cuối cùng 30/12/2016:

*** Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty và những người có liên quan tính tại ngày 30/12/2016**

Bảng Cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty và những người có liên quan tại ngày 30/12/2016

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Mối quan hệ	Số CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
k 1	Trần Thanh Sang	Quang Lịch, Kiến Xương, Thái Bình		2.544.618	8,35%
	1.1 Trần Xuân Cầu	Quang Lịch, Kiến Xương, Thái Bình	Bố	0	0
	1.2 Nguyễn Thị Bắc	Quang Lịch, Kiến Xương, Thái Bình	Mẹ	0	0
	1.3 Trần Nhật Lệ	Quang Lịch, Kiến Xương, Thái Bình	Em gái	0	0
TỔNG CỘNG				2.544.618	8,35%

- Cơ cấu cổ đông tại ngày 30/12/2016 trên mức vốn thực góp hiện tại

Bảng Cơ cấu cổ đông tại ngày 30/12/2016 trên mức vốn thực góp hiện tại

St	Cổ đông	Số lượng	Số lượng cổ phiếu	Giá trị (VND)	Tỷ trọng
I	Cổ đông trong nước	1068	29.491.055	294.910.550.00	96,7
1	Tổ chức (nhà nước, khác)	6	1.318.444	13.184.440.000	4,3
2	Cá nhân	1062	28.172.611	281.726.110.00	92,4
I	Cổ đông nước ngoài	5	984.893	9.848.930.000	3,3
1	Tổ chức (nhà nước, khác)	1	324.147	3.241.470.000	1,1
2	Cá nhân	4	660.746	6.607.460.000	2,2
	Tổng cộng	1073	30.475.948	304.759.480.00	100

(Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sóc Sơn)

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Nêu các đợt tăng vốn cổ phần trong năm bao gồm các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển

đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu ...

-2/2016 tăng vốn điều lệ

-12/2016 tăng vốn do trả cổ tức bằng cổ phiếu

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không

Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch: Không giao dịch cổ phiếu quỹ năm 2016

e) Các chứng khoán khác: nêu các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm. Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán

Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm

Công ty hoạt động trong lĩnh vực phân phối sắt thép nên không sử dụng nguyên vật liệu để sản xuất.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức.

Công ty không tái chế nguyên vật liệu sử dụng.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

Điện lưới

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.

Không

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này

Không

6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

Nguồn cung cấp nước hiện nay của công ty chủ yếu là khai thác nước ngầm, phục vụ kinh doanh và sinh hoạt hàng ngày

Lượng nước sử dụng khoảng: 365m³/năm.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

Không

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường

Kể từ khi hoạt động đến nay, công ty luôn chấp hành tốt các quy định của Nhà nước về môi trường nên cho đến nay công ty chưa bị xử phạt vi phạm.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường

Kể từ khi hoạt động công ty luôn chấp hành tốt pháp luật về môi trường nên số tiền bị xử phạt cho tới thời điểm này là 0 đồng.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Số lượng lao động: 38 người

Mức lương trung bình: 5.500.000 đồng/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Ăn ca miễn phí tại Công ty.

- Khám sức khỏe định kỳ hàng năm.

- Đào tạo an toàn lao động thường xuyên.

- Cấp phát bảo hộ lao động như: găng tay, quần áo bảo hộ...

- Đóng BHXH theo quy định của Nhà nước.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên 8h/người/năm. Đào tạo vào cuối mỗi quý trong năm.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp

4 chương trình/năm.

Công ty đã ban hành các quy chế đào tạo, khuyến khích và hỗ trợ nhân viên học tập nâng cao trình độ nghiệp vụ, chuyên môn

Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để người lao động đảm bảo phát triển sự nghiệp

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao

gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng

Công ty tích cực tổ chức và tham gia hoạt động xã hội, cộng đồng như: đóng góp quỹ từ thiện địa phương, đóng góp Quỹ phòng chống thiên tai, chăm sóc Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, chăm lo cho các gia đình chính sách....

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Không

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Phân tích tổng quan về hoạt động của Công ty so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây. Trường hợp kết quả sản xuất kinh doanh không đạt kế hoạch thì nêu rõ nguyên nhân và trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với việc không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh

Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và so sánh kết quả hoạt động năm 2015 và năm 2016

Bảng Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị: nghìn đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% Tăng/ giảm
1	Tổng giá trị tài sản	222,725,906,574	576,136,615,944	159%
2	Doanh thu thuần	1,012,311,988,109	1,104,274,641,770	9%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	23,407,529,230	19,934,483,295	-17%
4	Lợi nhuận khác	(31,482,212)	(1,067,820,628)	-3,292%
5	Lợi nhuận trước thuế	23,376,047,018	18,866,662,667	23.9%
6	Lợi nhuận sau thuế	18,233,316,675	14,508,134,034	25.7%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	5.6%		

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP Đầu tư Phát triển Sóc Sơn)

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty khá

khả quan, hầu hết các chỉ tiêu kết quả đều tăng. Tổng tài sản của Công ty năm 2016 tăng hơn 250 tỷ đồng (tương ứng tăng 159%) so với năm 2015. Vốn chủ sở hữu tăng lên đến 327 tỷ đồng từ mức gần 185 tỷ đồng năm 2015.

Doanh thu thuần năm 2016 là 1.104 tỷ đồng tăng 9% so với năm doanh thu thuần 2015 à 1.012 tỷ đồng nhưng lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh năm 2016 là 19.9 tỷ đồng lại giảm so với năm 2015 là 23.4 tỷ đồng, nguyên nhân là do khoản chi phí lãi vay là 10 tỷ đồng so với 1.3 tỷ đồng năm 2015, ngoài ra chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí bán hàng lần lượt là 53.4 tỷ đồng và 5.1 tỷ đồng đều tăng mạnh so với năm 2015 lần lượt là 0.8 tỷ đồng và 2.1 tỷ đồng .

Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo

- **Những nhân tố thuận lợi**

Tình hình chung của nền kinh tế:

Năm 2016 kinh tế Việt Nam đã trải qua nhiều biến động. Tốc độ tăng trưởng GDP không đạt chỉ tiêu đề ra; ngành nông – lâm – thủy sản gặp khó vì thiên tai, hạn hán; ngành khai khoáng giảm sâu tác động mạnh đến mức tăng trưởng chung... Tuy nhiên, về chủ đạo, kinh tế Việt Nam đã có nhiều cải thiện đáng kể.

Ngành nông – lâm – thủy sản tăng trưởng dương cả năm: Dù quý I, quý II tăng trưởng âm, nhưng kết quả chung cả năm toàn ngành vẫn tăng trưởng dương, tăng 1,36% so với năm 2015. Giá trị kim ngạch xuất khẩu của ngành thu về 32,1 tỷ USD.

Ước tính của Tổng cục Thống kê, giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2016 theo giá so sánh 2010 đạt 870,7 nghìn tỷ đồng, tăng 1,44% so với năm 2015, thấp hơn so với mức tăng các năm gần đây (năm 2015 tăng 2,62%, năm 2014 tăng 4%, năm 2013 tăng 3,6%, năm 2012 tăng 3%).

Trong đó, lĩnh vực nông nghiệp đạt 642,5 nghìn tỷ đồng, tăng 0,79%; lâm nghiệp đạt 28,2 nghìn tỷ đồng, tăng 6,17%; thủy sản đạt 200 nghìn tỷ đồng, tăng 2,91%. Lĩnh vực lâm nghiệp vẫn giữ mức tăng trưởng cao nhưng do ngành lâm nghiệp chiếm tỷ trọng thấp (3,2%) trong giá trị sản xuất toàn ngành nên không tác động nhiều đến tốc độ tăng trưởng của toàn ngành.

Sản xuất công nghiệp thấp hơn 2 năm trở lại đây: Tính chung cả năm 2016, chỉ số toàn ngành công nghiệp tăng 7,5% so với năm 2015, thấp hơn nhiều so với mức tăng 9,8% của năm 2015 và 7,6% của năm 2014 do các ngành khai khoáng giảm mạnh.

Trong các ngành công nghiệp, ngành chế biến chế tạo tăng 11,2%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 11,5%; ngành cung cấp nước và xử lý rác thải tăng 7,2%; ngành khai khoáng giảm sâu ở mức 5,9%.

Doanh nghiệp thành lập mới tăng kỷ lục: Tính chung cả năm 2016, số doanh nghiệp thành lập mới đạt mức kỷ lục với 110,1 nghìn doanh nghiệp, tăng 16,2% so với năm 2015.

Tổng vốn đăng ký là 891,1 nghìn tỷ đồng, tăng 48,1%. Số vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp thành lập mới năm 2016 là 8,1 tỷ đồng, tăng 27,5% so với năm 2015.

Tổng số lao động đăng ký của các doanh nghiệp thành lập mới trong năm là 1.268 nghìn người, bằng 86,1% năm 2015. Trong năm nay, còn có 26.689 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tăng 24,1% so với năm trước, nâng tổng số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và doanh nghiệp quay trở lại hoạt động năm 2016 lên gần 136,8 nghìn doanh nghiệp.

Tăng trưởng bán lẻ: Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ doanh thu tiêu dùng năm 2016 ước tính đạt 3.527,4 nghìn tỷ đồng, tăng 10,2% so với năm trước (năm 2015 tăng 9,8%), nếu loại trừ yếu tố giá thì còn tăng 7,8%, thấp hơn mức tăng 8,5% so với năm trước do sức mua không biến động lớn trong khi giá tiêu dùng năm nay cao hơn năm trước.

Cán cân thương mại năm 2016, suất siêu 2,68 tỷ USD: Kim ngạch hàng hoá xuất khẩu năm 2016 ước đạt 175,9 tỷ USD, tăng 8,6% so với năm trước. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước đạt 50 tỷ USD, tăng 4,8%. Khu vực FDI (kể cả dầu thô) đạt 125,9%, tăng 10,2%.

Kim ngạch hàng hoá nhập khẩu năm 2016 ước đạt 173,3 tỷ USD, tăng 4,6% so với năm trước, trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt 71,1 tỷ USD, tăng 4%; khu vực FDI đạt 102,2 tỷ USD, tăng 5,1%.

Cán cân thương mại tính chung cả năm 2016 suất siêu 2,68 tỷ USD. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 21,02 tỷ USD, khu vực FDI xuất siêu 23,7 tỷ USD.

CPI cả năm 2016 tăng 4,74%: CPI tháng 12/2016 tăng 4,74% so với tháng 12/2015, bình quân mỗi tháng tăng 0,4%. CPI bình quân năm 2016 tăng 2,66% so với bình quân năm 2015.

Mặc dù mức tăng của năm 2016 cao hơn so với năm 2015 nhưng vẫn thấp hơn nhiều so với mức tăng CPI bình quân của một số năm gần đây, đồng thời vẫn nằm trong giới hạn mục tiêu 5% mà Quốc hội đề ra.

Lạm phát cơ bản tháng 12/2016 tăng 0,11% so với tháng trước và tăng 1,87% so với cùng kỳ năm trước. Lạm phát cơ bản bình quân năm 2016 tăng 1,83% so với bình quân năm 2015.

Vật liệu phân phối:

Thép phân phối của Công ty là thép Tisco – một sản phẩm của Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên, là một trong những sản phẩm thép được ưa chuộng trên thị trường; hiện Công ty cũng phân phối cả thép Hòa Phát, thép Việt Ý,... đều là các sản phẩm có thương hiệu, nên việc phân phối không gặp nhiều khó khăn trong việc quảng cáo sản phẩm, tiết kiệm

chi phí cho Công ty.

Nhu cầu thị trường:

Năm 2016 tổng các loại sản phẩm thép mà các doanh nghiệp là thành viên của VSA sản xuất đạt 17,5 triệu tấn, tăng 16,8% so với năm 2015. Trong đó, tiêu thụ đạt hơn 15,3 triệu tấn, tăng 23,7% so với năm 2015. Điểm nổi bật trong năm 2016 này là tốc độ tăng trưởng thép xây dựng, mặt hàng chiếm tỷ trọng lớn (gần 50%) trong tất cả các loại sản phẩm thép của nước ta, đạt mức cao so với các năm trước, đạt hơn 8,5 triệu tấn, tăng 18,3% về sản xuất và đạt hơn 8,4 triệu tấn, tăng 20,6% về bán hàng. Các mặt hàng thép cuộn cán nguội, ống thép hàn và tôn mạ các loại cũng đạt tăng trưởng cao hơn 20%.

Những nhân tố khó khăn

Ngành thép năm 2016:

Mặc dù năm 2016 các sản phẩm thép xuất khẩu gặp nhiều áp lực về các vụ phòng vệ thương mại từ các nước, nhưng ngành Thép Việt Nam đã có nhiều cố gắng trong công tác mở rộng thị trường để đẩy mạnh xuất khẩu các loại sản phẩm thép. Theo đó, sản lượng xuất khẩu của ngành thép trong năm 2016 vẫn tăng 18,1% so với năm 2015. Sản phẩm thép nước ta chủ yếu được xuất khẩu sang các nước trong khối ASEAN và Hoa Kỳ. Những mặt hàng xuất khẩu quan trọng như thép tấm lá đen, tôn mạ và sơn phủ màu, ống thép hàn... vẫn duy trì như năm trước. Tổng kim ngạch nhập khẩu/xuất khẩu của ngành thép năm 2016 là 9,1/2,4 tỷ USD. Như vậy, ngành thép đang phải nhập siêu rất lớn để phục vụ cho nhu cầu sản xuất.

- Những tiền bộ công ty đã đạt được

Lợi thế cạnh tranh của Công ty là sự tinh gọn trong cơ cấu tổ chức và vận hành. Lực lượng lao động của Công ty trẻ trung, năng động và nhiệt huyết. Các thiết bị máy móc và phương tiện vận tải tối ưu nên nhờ đó, những sự cố về máy móc, thiết bị trong quá trình vận chuyển hầu như không xảy ra và đảm bảo chất lượng tốt cung cấp cho khách hàng. Bên cạnh đó, mặt hàng phân phối có tính cạnh tranh cao, là các sản phẩm có thương hiệu trên thị trường cũng như trong ngành.

Với điều kiện mặt bằng kinh doanh rộng, hiện đại Công ty có thể dự trữ được các mặt hàng với số lượng lớn và đảm bảo chất lượng. Đồng thời với vị trí địa lý thuận lợi, nằm trên đường quốc lộ nên việc vận chuyển hàng hóa, tiếp cận khách hàng hết sức thuận lợi.

Trong năm 2016 Công ty tăng gần 128 tỷ đồng vốn chủ sở hữu bằng việc phát hành cổ phiếu nhờ đó vốn kinh doanh được bổ sung, Công ty có

thêm tiềm lực để mở rộng hoạt động kinh doanh, điều đó cho thấy quyết tâm đưa doanh nghiệp phát triển vững chắc trong tương lai của ban lãnh đạo, đồng thời tạo niềm tin nơi các đối tác về triển vọng tươi sáng của Công ty.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Giá trị tổng tài sản 2016 tăng 159% so với 2015 chủ yếu là hàng tồn kho, tình hình kinh doanh của Công ty 2016 khá tốt, vòng quay hàng tồn kho 2016 là 14.07 lần

b) Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả chủ yếu là phải trả người bán 15,57 tỷ và vay ngắn hạn cho hoạt động kinh doanh 222 tỷ. Hệ số nợ trên tổng tài sản và vốn chủ sở hữu lần lượt là 42% và 75%. Không có nợ xấu, nợ đến hạn ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Mở rộng thị trường tiêu thụ bao gồm địa bàn khu vực miền Nam, miền Trung và khai thác các công trình dự án lớn.

Căn cứ vào Chiến lược phát triển giai đoạn 2016-2020, Sóc Sơn đưa ra kế hoạch trong năm 2017 sẽ có tổng doanh số bán hàng đạt 1.466 tỷ, trong đó, mặt hàng chủ đạo sắt thép xây dựng chiếm 1300 tỷ, tương đương 110.000 tấn. Thép hộp mạ kẽm 150 tỷ, tương đương 10.000 tấn. Vận tải 16,5 tỷ, tương đương 14.000 tấn. Một việc quan trọng không kém việc tăng doanh thu là việc mở rộng thị trường tiêu thụ bao gồm địa bàn khu vực miền Nam, miền Trung và khai thác các công trình dự án lớn, tăng lương khách hàng giao dịch.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần)

Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

Không

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Không

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Không

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Năm 2016 với sự nỗ lực trong kinh doanh đã mang lại kết quả bán hàng năm 2016 cao hơn năm 2015 với tổng doanh thu 1.107 tỷ đồng tăng 10% so với năm 2015. Nghĩa vụ với Nhà nước năm 2016 là 4 tỷ bằng 90 %. Lợi nhuận năm 2016 đạt 15.1 tỷ bằng 90 %. Thu nhập bình quân đầu người/tháng năm 2016 là 5.500.000 bằng 120% so với năm 2015.

Năm 2016 Công ty CPĐTPT Sóc Sơn được trao tặng danh hiệu là nhà phân phối xuất sắc năm 2016 của Công ty thép Tisco, thép Việt Ý. Tháng 6, Công ty đã tổ chức quyên góp đồ dùng cũ, sách vở... còn sử dụng được và tổ chức bán hàng Garage sale - Tết thiếu nhi cho em, số tiền thu được từ việc bán hàng đã mua 72 suất quà tặng cho các bé đang điều trị tại Bệnh viện Việt Đức, Hà Nội. Nhân kỷ niệm 71 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9, nằm trong chuỗi sự kiện “Tết Độc lập” năm 2016, ngày 27/8, CTCPĐT PT Sóc Sơn đã thăm và trao quà cho các Mẹ Việt Nam Anh hùng, các thương bệnh binh tại huyện Duy Tiên, Hà Nam và được Ban tổ chức trao bằng tri ân trên sóng truyền hình trực tiếp toàn quốc.

Các hoạt động xã hội trên khẳng định sự nỗ lực của Ban Lãnh đạo và tập thể CBNV trong doanh nghiệp, đã có đóng góp tích cực vào công tác phát triển xã hội. Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sóc Sơn thành doanh nghiệp tiêu biểu trong sản xuất kinh doanh, đem tới cho khách hàng sản phẩm tốt nhất với chất lượng phục vụ chu đáo nhất, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Ban giám đốc đã hoàn thành thành tốt kế hoạch DHDCD đặt ra là tổng doanh thu năm 2016 là 1.104 tỷ tương đương 109% so với cùng kỳ năm 2015, lợi nhuận 14.5 tỷ, nghĩa vụ với Nhà nước năm 2016 là 4.35 tỷ

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Kế hoạch ngắn hạn là trong năm 2016 tổng doanh số bán hàng đạt 1.466 tỷ, trong đó, mặt hàng chủ đạo sắt thép chiếm 1300 tỷ, tương đương 150.000 tấn. Thép hộp mạ kẽm 150 tỷ, tương đương 10.000 tấn. Vận tải 16,5 tỷ, tương đương 14.000 tấn. Trong trung và dài hạn mở rộng thị trường thị trường tiêu thụ bao gồm địa bàn khu vực miền Nam, miền Trung và khai thác các công trình dự án lớn, tăng lượng khách hàng giao dịch.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành

STT	Họ và tên cổ đông	Chức vụ	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Sở hữu chứng khoán khác do công ty phát hành
1	Nguyễn Quang Nguyên	Chủ tịch HĐQT	1.274.021	4,18	0
2	Nguyễn Ngọc Lâm	Ủy viên HĐQT	721.807	2,37	0
3	Lê Tiến Dũng	Ủy Viên HĐQT kiêm Giám đốc	84.918	0,28	0
4	Nguyễn Ngọc Tú	Ủy viên HĐQT	84.918	0,28	0
5	Nguyễn Quang Tiến	Ủy Viên HĐQT	849.184	2,79	0

Thành viên độc lập và các thành viên khác: Không có

Số lượng chức danh thành viên hội đồng quản trị do từng thành viên Hội đồng quản trị của Công ty nắm giữ tại các công ty khác: Không

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị :Không

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

STT	Ngày	Nội dung
1	16/03/2016	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng
2	30/03/2016	Ra Nghị quyết Phương án sử dụng vốn chi tiết thu được từ đợt chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2016
3	06/04/2016	Ra Nghị quyết Phương án sử dụng vốn chi tiết thu được từ đợt chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2016
4	05/05/2016	Ra Nghị quyết Phương án sử dụng vốn chi tiết thu được từ đợt chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2016
5	17/05/2016	Thông nhất về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

		Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ 2016.
6	23/05/2016	Ban hành Nội quy lao động
7	01/06/2016	Miễn nhiệm Kế toán trưởng Nguyễn Thị Ngọc
8	01/06/2016	Bổ nhiệm Kế toán trưởng Trần Lê Hoa
9	01/06/2016	Ban hành Quy chế tài chính
10	17/06/2016	Bổ nhiệm Phó Giám đốc Nguyễn Bá Sơn
11	14/7/2016	Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng của CTCP ĐTPT Sóc Sơn
12	14/7/2016	Thay đổi số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành
13	18/7/2016	Chứng nhận kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng
14	21/7/2016	Thông báo thay đổi đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016
15	25/7/2016	Thông báo về việc thay đổi số lượng con dấu
16	25/7/2016	Điều lệ Công ty sửa đổi lần 2 năm 2016
17	25/7/2016	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc
18	27/7/2016	Báo cáo tình hình quản trị Công ty niêm yết 6 tháng đầu năm 2016
19	29/7/2016	Văn bản giải trình v/v Sở GDCKHN nhận được Hồ sơ CBTT thay đổi số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành chậm theo đường bưu điện
20	31/8/2016	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 10
21	24/11/2016	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 11

22	14/10/2016	Hội đồng Quản trị DPS ra Nghị quyết mua cổ phiếu quỹ
23	17/10/2016	DPS phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2015
24	14/10/2016	Báo cáo giao dịch mua lại cổ phiếu quỹ
25	20/10/2016	Báo cáo tài chính Quý III và giải trình biến động kết quả kinh doanh trên 10%
26	10/2016	Thông báo về ngày đăng ký cuối cùng và danh sách xác nhận người sở hữu chứng khoán
27	1/11/2016	DPS thay Chủ tịch Hội đồng quản trị
28	8/11/2016	Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức
29	8/11/2016	Thay đổi số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành
30	14/12/2016	Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán
31	21/12/2016	Thông báo chấp thuận niêm yết bổ sung
32	26/12/2016	Giấy đăng ký ngày giao dịch bổ sung
33	30/12/2016	Thông báo ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu niêm yết bổ sung

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

Không có

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm:

Ông Nguyễn Ngọc Lâm: Thạc sỹ Kinh tế- Đại học Ngoại thương

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành)

STT	Họ và tên cổ đông	Chức vụ	SL cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Sở hữu chứng khoán khác do công ty phát hành
1	Lê Hồng Sơn	Trưởng BKS	0	0	0
2	Tạ Thị Ánh	Thành viên BKS	52.810	0,17	0
3	Phạm Thị Thanh Thủy	Thành viên BKS	528	0,00	0

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát: (đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban Kiểm soát, nội dung và kết quả của các cuộc họp)

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý điều hành Công ty;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ can trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của Công ty

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban Kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

STT	Họ và tên	Chức danh	Lương/tháng (vnd)	Tháng	Tổng (vnd)
1	Nguyễn Quang Nguyên	Chủ tịch HĐQT	5.000.000	12	60.000.000
2	Nguyễn Ngọc Lâm	Ủy viên HĐQT	5.000.000	12	60.000.000
3	Nguyễn Ngọc Tú	Ủy viên HĐQT	5.000.000	12	60.000.000
4	Nguyễn Quang Tiến	Ủy viên HĐQT	5.000.000	12	60.000.000
5	Lê Tiến Dũng	Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc	25.000.000	12	300.000.000

6	Lê Hồng Sơn	Trưởng BKS	3.000.000	12	36.000.000
7	Tạ Thị Ánh	Thành viên BKS	3.000.000	12	36.000.000
8	Phạm Thị Thanh Thủy	Thành viên BKS	3.000.000	12	36.000.000
Tổng					648.000.000

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

STT	Người thực hiện giao dịch	Chức danh	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Nguyễn Quang Nguyên	Chủ tịch HĐQT	482.400	3	1.274.021	4,18	Trả cổ tức bằng cổ phiếu và mua thêm cổ phiếu
2	Nguyễn Ngọc Lâm	Ủy viên HĐQT	683.400	4,25	721.807	2,37	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
3	Nguyễn Quang Tiến	Ủy viên HĐQT	804.000	5	849.184	2,79	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
4	Tạ Thị Ánh	Thành viên BKS	50.000	0,31	52.810	0,17	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
5	Nguyễn Ngọc Tú	Ủy viên HĐQT	80.400	0,26	84.918	0,28	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
6	Lê Tiến Dũng	Tổng Giám đốc	80.400	0,26	84.918	0,28	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
7	Phạm Thị Thanh Thủy	Thành viên BKS	500	0,00	528	0,00	Trả cổ tức bằng cổ phiếu

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Không có

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Như đã trình bày tại Thuyết minh Báo cáo tài chính số 5.5, chúng tôi chưa thu thập được bằng chứng kiểm toán đầy đủ và thích hợp về khoản đặt cọc của Công ty với Ông Kiều Quốc Nhật để đảm bảo ký kết và thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại địa chỉ số 134-134A và 136 phố Cầu Giấy, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính vào ngày 31 tháng 12 năm 2016, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sóc Sơn và được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Công ty TNHH PKF Việt Nam



Dương Thị Thảo
Phó Tổng giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 0162-2015-242-1

Nguyễn Thị Huế
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 2493-2015-242-1

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2016

đã công bố tại đường links www.dautusocson.com và Báo cáo lên Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Quang Nguyễn